

Bản án số: 21/2020/HS-ST

Ngày 22/05/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Trần Đăng Thanh
2. Ông: Nguyễn Cao Bắc

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 22/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 06/02/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Văn S; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07 tháng 5 năm 1990. Quê quán: phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng; Con ông: Phạm Văn T; Sinh năm 1964; Con bà: Trần Thị P; Sinh năm 1965; Cả bố và mẹ đều làm ruộng và trú quán tại phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Võ Thị Ngọc B; Sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Công nhân; Trú quán tại phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 04 đứa, đứa lớn sinh năm 2011, đứa nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Phạm Văn S bị Công an thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000031 ngày 22/5/2019 với mức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép, đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính thì lại thực hiện hành vi phạm tội nêu trên; Quá trình nhân thân: Ngày 20/9/2019 phạm tội Đánh bạc bị xử phạt 07 tháng tù

giam, theo Bản án số 57/2019/HSST, ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh; Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Xuân Hà Tĩnh Hà Tĩnh từ ngày 18/01/2020 cho đến nay(*Có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ và tên: Nguyễn Xuân N; Tên gọi khác: Không;Giới tính: Nam.

Sinh ngày 02 tháng 7 năm 1982; Quê quán: Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng; Con ông: Nguyễn Xuân T; Sinh năm 1952; Con bà: Lê Thị L; Sinh năm 1953; Cả bố và mẹ đều làm nghề lao động tự do và trú quán tại phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị H; Sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú quán tại xã phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 02 đứa, sinh lớn sinh năm 2012, đứa nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Bị can Nguyễn Xuân N có 01 tiền án tại Bản án số 29/2019/HSST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Đánh bạc, đang chấp hành bản án thì lại thực hiện hành vi phạm tội nêu trên; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 21/11/2019 cho đến nay(*Có mặt tại phiên tòa*).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh: Vương Đình T; sinh năm: 1992; Trú quán tại: Tổ dân phố T, Phường K, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.(*Vắng mặt*).

2. Anh: Trần Văn Y; sinh năm: 1984; Trú quán tại: Tổ dân phố T, Phường K, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.(*Vắng mặt*).

3. Anh: Lê Quốc V; sinh năm: 1993; Trú quán tại: Tổ dân phố T, Phường K, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.(*Vắng mặt*).

4. Anh: Nguyễn Văn H; sinh năm: 1980; Trú quán tại: Tổ dân phố T, Phường K, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.(*có mặt*).

5. Anh: Vương Đình P; sinh năm: 1985; Trú quán tại: Tổ dân phố T, Phường K, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.(*có mặt*).

6. Ông: Nguyễn Xuân T; sinh năm: 1952; Trú quán tại: Tổ dân phố T, Phường K, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.(*Vắng mặt*).

7. Chị: Võ Thị Ngọc B; sinh năm 1992; Trú quán tại: Tổ dân phố T, Phường K, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.(*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân N đang có tiền án, theo Bản án số 29/2019/HSST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Đánh bạc, đang chấp hành bản án và Phạm Văn S, bị Công an thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính theo Quyết định số 0000031, ngày 22/5/2019 với hình thức phạt tiền, về hành vi Đánh bạc; đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, lại thực hiện hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Khoảng 18h30' ngày 06/10/2019, Vương Đình P; Vương Đình T và Trần Văn Y đến nhà Nguyễn Văn H, ở Tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh. Một lúc sau, Vương Đình P rủ Vương Đình T, Trần Văn Y và Nguyễn Văn H đánh bạc, thì cả ba người đồng ý. Khi xuống phòng bếp, Nguyễn Văn H lấy một chiếc chiếu trải giữa nền nhà; Vương Đình T lấy một bộ bài Tú lơ khơ (có sẵn trong phòng) rồi cả bốn người cùng ngồi xuống chiếu để đánh bạc, dưới hình thức đánh “Liêng”. Cách thức đánh bạc cụ thể như sau: Một bộ bài Tú lơ khơ được chia cho mỗi người ba con bài; mỗi ván, mỗi người đặt giữa chiếu 10.000 đồng; theo thứ tự người tiếp theo có thể đánh tiếp “Tổ”, nhưng tối đa không quá 100.000 đồng; kết quả người nào có cả ba con bài có các số hoặc chữ như nhau thì gọi là “Sáp”; có các chữ hoặc số liền kề thì gọi là “Liêng”; cả ba con bài có chữ như nhau thì gọi là “Ảnh”; Sáp thắng Liêng, Liêng thắng Ảnh; nếu không có Sáp, Liêng, Ảnh thì tính điểm của tổng cả ba con bài trên tay, ai cao điểm nhất thì thắng và được lấy toàn bộ số tiền giữa chiếu. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 19h cùng ngày thì Nguyễn Văn H gọi điện thoại cho Phạm Văn S đến cùng đánh bạc, sau đó, Lê Quốc V và Nguyễn Xuân N đi xe máy BKS: 38KE-0092 (xe mượn của bố là Nguyễn Xuân T trước đó để đi làm) cùng đến ngồi xem. Đến khoảng 20h30' thì Nguyễn Văn H đi có việc và để lại 260.000 đồng để Lê Quốc V vào cùng đánh bạc. Do bị thua bạc nên khoảng 20h45', Nguyễn Xuân N cầm bài đánh thay cho Phạm Văn S khoảng từ 05 đến 06 ván (nhưng khi thắng hay thua thì Phạm Văn S thu tiền hoặc trả tiền), sau đó Phạm Văn S tiếp tục cầm bài để đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc, người nào thắng thì trích ra 10.000 đồng, tổng cộng được 100.000 đồng đem đi mua nước uống. Đến 21 giờ 05 phút cùng ngày, trong khi Phạm Văn S, Vương Đình T, Trần Văn Y, Lê Quốc V và Vương Đình P đang đánh bạc thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc một bộ bài Tú lơ khơ và 1.100.000đ tiền mặt; thu giữ trong người của các đối tượng 8.705.000đ, trong đó: Phạm Văn S 2.040.000đ; Vương Đình T 770.000đ; Trần Văn Y 1.370.000đ; Lê Quốc V 3.505.000đ; Vương Đình P 1.020.000đ. Qua khai nhận của các đối tượng và quá trình điều tra đã chứng minh: số tiền thu giữ trong người các đối tượng bao gồm: Phạm Văn S thu 2.040.000đ, trong đó 1.500.000đ là tiền để đóng học phí cho con để ở ngăn riêng trong ví, còn 540.000đ bao gồm 300.000đ mang đi để đánh bạc và 240.000đ là tiền lời do đánh bạc có được; Vương Đình T thu 770.000 đồng để ở túi quần phía sau, không sử dụng vào việc đánh bạc; Trần Văn Y thu 1.370.000đ, trong đó có 500.000đ là tiền để đổ xăng xe để ở ngăn riêng trong ví, còn lại bạc 870.000đ, bao gồm 500.000đ là tiền mang đi để đánh bạc và 270.000đ là tiền lời do đánh bạc mà có; còn Lê

Quốc V chỉ sử dụng 260.000đ của Nguyễn Văn H để lại cho V đánh bạc, còn số tiền 3.505.000đ thu trong người của V không sử dụng vào việc đánh bạc và Vương Đình P 1.020.000đ là tiền đánh bạc. Còn Nguyễn Văn H mang theo số tiền 1.300.000đ, quá trình đánh bạc thua hết 1.040.000đ, còn lại 260.000đ để lại cho Lê Quốc V đánh bạc. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị can dùng vào việc đánh bạc là 3.630.000 đồng, trong đó: Phạm Văn S 300.000 đồng; Nguyễn Văn H: 1.040.000 đồng; Vương Đình T 60.000 đồng; Trần Văn Y: 500.000 đồng; Vương Đình P 1.470.000 đồng và Lê Quốc V 260.000 đồng.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 07/CT - VKSTXKA ngày 20 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Phạm Văn S và Nguyễn Xuân N về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa;

Các bị cáo Phạm Văn S và Nguyễn Xuân N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Văn S và Nguyễn Xuân N về tội: “*Đánh bạc*” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 321, các Điều 17, Điều 58, Khoản 1 Điều 56, Điều s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Văn S mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 57 ngày 29/11/2019 của TAND Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh đối với bị cáo S. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt tù tại giam Xuân Hà từ ngày 18/01/2020; và căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 321, các Điều 17, Điều 58, Điều s, Khoản 1, Điều 51, Khoản 2 Điều 56, Khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Xuân N mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 29 ngày 24/05/2019 của TAND Thị xã Kỳ Anh. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ Điều a, điểm b, điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều a, Điều b, Điều c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc ví da N, màu nâu sẫm đã cũ rách; 01(một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52(năm mươi hai) quân bài, hình chữ nhật, mặt sau có hoa văn màu xanh, đã qua sử dụng, được cho vào 01(một) P bì thư dán kín và niêm P trên P bì có chữ ký của thành phần tham gia và đối tượng: Phạm Văn S, Nguyễn Xuân N, Lê Quốc V, Trần Văn Y, Nguyễn Văn H, Lê Quốc T; 01(một) chiếc chiếu nhựa, màu vàng đen đỏ, kích thước(1,8x2) mét, đã qua sử dụng; Tịch thu bán đấu giá sung công quỹ Nhà nước: 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ sau màu hồng, đã nứt vỡ cảm ứng, đã qua sử dụng. Tịch thu bán đấu giá 01(một) chiếc xe máy điện, biển kiểm soát 38MDD1-234.06, nhãn hiệu Roma; màu đỏ, Số khung: TY60V800W169806498; Số máy: RRWY4EKTAGS706682, xe đã qua sử dụng và sung công quỹ số tiền 1/2 giá trị chiếc xe bán được; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 3.530.000đ (Ba triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng)- Số tiền này cơ quan điều tra Công an Thị xã Kỳ Anh đã chuyển vào tài khoản tạm giữ của

cơ quan thi hành án. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn S và Nguyễn Xuân N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản kiểm tra đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18h30', ngày 06/10/2019 tại nhà anh Nguyễn Văn H, ở tổ dân phố T, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Xuân N đang có tiền án về tội đánh bạc và Phạm Văn S đang có tiền sự về hành vi đánh bạc, đã tham gia đánh bạc cùng với Vương Đình P, Vương Đình T, Trần Văn Y, Nguyễn Văn H và Lê Quốc V, được thua bằng tiền, bằng hình thức đánh "Liêng", với mức đánh mỗi ván từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Đến 21h05' cùng ngày, trong khi Phạm Văn S, Vương Đình T, Trần Văn Y, Lê Quốc V và Vương Đình P đang đánh bạc thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh bắt quả tang, thu giữ tại chiều bạc 1.100.000 đồng và thu trong người các con bạc 8.705.000 đồng. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc là 3.630.000 đồng, trong đó: Phạm Văn S 300.000 đồng; Nguyễn Văn H: 1.040.000 đồng; Vương Đình T 60.000 đồng; Trần Văn Y: 500.000 đồng; Vương Đình P 1.470.000 đồng và Lê Quốc V 260.000 đồng, còn Nguyễn Xuân N chỉ đánh hộ Phạm Văn S, không mang theo tiền để đánh bạc.

Trong vụ án này, tuy số tiền chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng Nguyễn Xuân N đang có tiền án về tội "Đánh bạc" và Phạm Văn S đang có tiền sự về hành vi "Đánh bạc" do đó; với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thị

xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đề nghị Tòa án thị xã Kỳ Anh đưa ra xét xử các bị cáo Phạm Văn S và Nguyễn Xuân N về tội “*Đánh bạc*”, theo quy định tại Điều c, Khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, lỗi của các bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Xét về hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là những người có nhận thức, nhưng do hám lợi S và N đã có hành vi đánh bạc nhằm mục đích hưởng lợi. Hành vi đó không những gây mất trật tự an ninh, chính trị tại địa phương mà còn gây tác động xấu đến mọi người xung quanh, dẫn dắt mọi người đi vào con đường phạm tội. Nếu không kịp thời xử lý sẽ dẫn đến tình trạng nhân rộng tội phạm. Nên cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo, nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, Phạm Văn S và Nguyễn Xuân N phạm tội với vai trò đồng thực hành.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Xuân N và Phạm Văn S, không vi phạm các tình tiết định khung khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Xuân N và Phạm Văn S được hưởng tình tiết giảm nhẹ; người phạm tội thành khẩn khai báo, bị cáo Phạm Văn S còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có bố tham gia bộ đội tình nguyện được tặng kỷ niệm chương. Những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều s, Điều i, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Sau khi xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh là có căn cứ, phù hợp với tính chất mức độ hành vi mà các bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo S, ngày 22/5/2019 bị Công an Thị xã Kỳ Anh xử phạt với mức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép, đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính thì lại thực hiện hành vi phạm tội nêu trên; Quá trình nhân thân: Ngày 20/9/2019 phạm tội Đánh bạc bị xử phạt 07 tháng tù, theo Bản án số 57/2019/HSST, ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh; Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Xuân Hà Tĩnh Hà Tĩnh từ ngày 18/01/2020 cho đến nay, chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải nên phải xử lý nghiêm minh, và nghĩ cần xử cho bị cáo mức án trên mức khởi điểm mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh

đề nghị là phù hợp. Đối với Nguyễn Văn N chỉ đánh hộ Phạm Văn S, không mang theo tiền để đánh bạc, tuy nhiên bản thân có 01 tiền án tại Bản án số 29/2019/HSST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Đánh bạc, đang chấp hành bản án thì lại thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, chứng tỏ bị cáo cũng không ăn năn hối cải nên phải xử lý nghiêm minh và nghĩ cần xử cho bị cáo mức án khởi điểm mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đề nghị là phù hợp; và cần áp dụng Điều 56, Điều 65 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt các bản án đối với từng bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; Nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với Nguyễn Văn H, Vương Đình T, Trần Văn Y, Lê Quốc V, Vương Đình P do tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi không cấu thành tội phạm, Công an thị xã Kỳ Anh đã xử phạt vi phạm hành chính. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. *Về vật chứng:* Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ các vật chứng bao gồm: một bộ bài Tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng – đen – đỏ; thu tại chiếu bạc 1.100.000 đồng và thu của Phạm Văn S 2.040.000đ, 01 chiếc xe máy điện hiệu Roma màu đỏ, BKS: 38MD1-23406, 01 chiếc điện thoại di động OPPO màn hình cảm ứng màu hồng nhạt, 01 ví da N màu nâu sẫm, 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn S; thu của Nguyễn Xuân N 01 xe máy loại có dung tích xilanh dưới 50 C³, màu xanh đen, BKS: 38KE-0092; thu của Vương Đình T 770.000đ; thu của Trần Văn Y 1.370.000đ, 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter MX màu đỏ đen, BKS: 38K2-2474, 01 ví da màu nâu đen, 01 chiếc điện thoại di động hiệu F1S OPPO, màu hồng màn hình cảm ứng; thu của Lê Quốc V 3.505.000đ, 01 chiếc điện thoại di động hiệu HUAWEI 2I, màn hình cảm ứng màu trắng hồng, 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen – bạc, BKS: 38K1-18765; thu của Vương Đình P 1.020.000đ, 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave α màu đen, BKS: 38K1-2453, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GiONEE, màu vàng; thu của Nguyễn Văn H 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu PHILIPS màu đen.

01 Giấy Chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn S, và số tiền 1.500.000đ thu của Phạm Văn S; và 01 xe máy BKS: 38KE-0092 của ông Nguyễn Xuân T. Số tiền 770.000đ thu của Vương Đình T; 500.000đ thu của Trần Văn Y; 3.505.000đ thu của Lê Quốc V. Số tiền và tài sản nói trên quá trình điều tra đã làm rõ không liên quan đến việc thực hiện phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã trả lại cho chủ sở hữu. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

01 Xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter MX màu đỏ đen, BKS: 38K2-2474, 01 ví da màu nâu đen, 01 chiếc điện thoại di động hiệu F1S OPPO, màu hồng màn hình cảm ứng thu của Trần Văn Y; 01 chiếc điện thoại di động hiệu HUAWEI 2I, màn hình cảm ứng màu trắng hồng và 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu

đen – bạc, BKS: 38K1-18765 thu của Lê Quốc V; 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave α màu đen, BKS: 38K1-2453, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GiONEE, màu vàng thu của Vương Đình P và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu PHILIPS màu đen thu của Nguyễn Văn H Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh chuyển xử lý hành chính. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Còn lại các vật chứng bao gồm: một bộ bài Tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc nhựa màu vàng đen đỏ; 01 ví da N màu nâu sẫm thu của Phạm Văn S. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nghĩ cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Roma màu đỏ BKS: 38MĐ1-23406, 01 chiếc điện thoại di động OPPO, màn hình cảm ứng màu hồng nhạt thu giữ của Phạm Văn S. Chiếc Điện thoại S dùng vào việc liên lạc, nghĩ cần tịch thu bán đấu giá sung công quỹ nhà nước. Còn đối với chiếc xe máy điện là tài sản chung của vợ chồng Phạm Văn S và chị Võ Thị Ngọc B, bị cáo S dùng làm phương tiện khi di chuyển đến vị trí đánh bạc, cần tịch thu bán đấu giá sung công quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe. Còn lại $\frac{1}{2}$ trả lại cho chị B là người đồng sở hữu.

1.100.000 đồng thu tại chiếu bạc; số tiền 2.430.000đ bao gồm 540.000 đồng thu của Phạm Văn S; 870.000 đồng thu của Trần Văn Y và 1.020.000 đồng. Đây là vật chứng của vụ án nghĩ cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điểm a, điểm b, điểm c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng nói trên.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s, Điểm i Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Khoản 1 Điều 56 - Bộ luật Hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt của bản án số 57/2019/HSST, ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh Tỉnh Hà Tĩnh; đối với bị cáo Phạm Văn S.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Khoản 2 Điều 56, Khoản 5, Điều 65 - Bộ luật Hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt của bản án số 29/2019/HSST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; đối với bị cáo Nguyễn Xuân N.

Căn cứ Điểm a, điểm b, điểm c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố các bị cáo:

Phạm Văn S, Nguyễn Xuân N phạm tội: “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt; Phạm Văn S 07 (*Bảy*) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 57/2019/HSST, ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh Tỉnh Hà Tĩnh. Buộc bị cáo Phạm Văn S phải chấp hành hai bản án là 14(*Mười bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù tại trại giam Xuân Hà Tỉnh Hà Tĩnh là ngày 18/01/2020 theo thông báo số 84/TB ngày 19/02/2020, Về việc tiếp nhận người bị kết án phạt tù đến chấp hành án phạt.

2.2. Xử phạt; Nguyễn Xuân N 06 (*Sáu*) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 29/2019/HSST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân N phải chấp hành hai bản án là 14(*Mười bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, từ ngày 16/01/2019 đến ngày 22/01/2019 của bản án số 29/2019/HSST ngày 24/05/2019.

3. Về xử lý vật chứng: * *Tịch thu tiêu hủy:* 01(một) bộ bài Tú lơ khơ 52 quân bài được cho vào 01 P bì thư dán kín và niêm P, trên P bì có các chữ ký của thành phần tham gia và các đối tượng; 01 chiếc nhựa màu vàng đen đỏ, kích thước(1,8x2)m đã qua sử dụng; 01 ví da N màu nâu sẫm đã cũ rách.

* *Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:* số tiền 3.530.000đ(*Ba triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng*). Số tiền này CQCSĐT Công an thị xã Kỳ Anh đã chuyển vào tài khoản tạm giữ của cơ quan thi hành án.

* *Tịch thu bán đấu giá sung công quỹ Nhà nước:* 01 chiếc điện thoại di động OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ sau màu màu hồng, đã nứt vỡ cảm ứng, đã qua sử dụng.

* *Tịch thu bán đấu giá sung công quỹ Nhà nước* 1/2 giá trị chiếc xe máy điện nhãn hiệu Roma màu đỏ BKS: 38MĐ1-23406 số khung TY60V800W169806498; số máy RRWY4EKTAGS706682.

* *Trả lại* 1/2 giá trị chiếc xe máy điện nhãn hiệu Roma màu đỏ BKS: 38MĐ1-23406 cho chị Võ Thị Ngọc B; sinh năm 1992; Trú quán tại: Tổ dân phố T, Phường K, Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

(*Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2020*).

4. Về án phí: Xử buộc các bị cáo Phạm Văn S, Nguyễn Xuân N mỗi người phải nộp 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA